

**DỰ THẢO****BÁO CÁO****Tổng kết công tác năm 2017 và phương hướng,  
nhiệm vụ công tác năm 2018 ngành Nội vụ**

Năm 2017 được xác định là năm trọng tâm về công tác tổ chức cán bộ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, cùng với sự chỉ đạo quyết liệt, tập trung thống nhất của Bộ trưởng, các Thứ trưởng, sự nỗ lực phấn đấu của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, Bộ và ngành Nội vụ đã tổ chức triển khai thực hiện và cụ thể hóa các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ đạt được những kết quả quan trọng, tạo tiền đề vững chắc cho năm 2018 và các năm tiếp theo.

**Phần I****KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2017****I. LĨNH VỰC TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC****1. Về cải cách hành chính**

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo xuyên suốt, linh hoạt và toàn diện nhằm đẩy nhanh tiến trình cải cách, hoàn thành các mục tiêu tăng trưởng kinh tế - xã hội trong năm, từng bước đáp ứng nhu cầu phát triển và hội nhập quốc tế của đất nước<sup>1</sup>, tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp khởi nghiệp và phát triển. Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ<sup>2</sup> tiếp tục duy trì hiệu quả việc theo dõi, đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng<sup>3</sup>.

Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) đã triển khai nhiều hoạt động, kịp thời giải quyết những bất cập, vướng mắc cho các bộ, ngành, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Các thành viên Ban Chỉ đạo

<sup>1</sup> Đã ban 16 nghị quyết về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư; 01 nghị quyết điều chỉnh về một số nội dung liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông 04 nghị quyết, trong đó yêu cầu các bộ rà soát. Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì 02 cuộc đối thoại giữa Chính phủ với doanh nghiệp và nhiều hội nghị, diễn đàn liên quan đến cải cách hành chính, xúc tiến thương mại, đầu tư, qua đó, đã kịp thời chỉ đạo các bộ, ngành rà soát, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách và thủ tục hành chính.

<sup>2</sup> Được thành lập tại Quyết định số 1642/QĐ-TTg ngày 19/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

<sup>3</sup> Tính đến ngày 31/11/2017, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã giao các bộ, cơ quan, địa phương thực hiện 16.956 nhiệm vụ, trong đó, có 10.765 nhiệm vụ đã hoàn thành (đúng hạn là 9.145 nhiệm vụ, quá hạn là 1.620 nhiệm vụ); còn lại 6.191 nhiệm vụ chưa hoàn thành.

đã tích cực, chủ động chỉ đạo triển khai, hoặc đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhiều giải pháp có tính đột phá trong cải cách hành chính<sup>4</sup>.

Bộ Nội vụ với vai trò là cơ quan thường trực cải cách hành chính của Chính phủ đã thường xuyên theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính được giao; đồng thời, tích cực phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo tổng hợp các đề xuất, kiến nghị của bộ, ngành, địa phương về các nội dung liên quan đến cải cách hành chính và ban hành văn bản yêu cầu các bộ, ngành liên quan nghiên cứu trả lời để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn, tạo thuận lợi nâng cao hiệu quả cải cách, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

Trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, các bộ, ngành, địa phương đã tích cực chỉ đạo ban hành kế hoạch để triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính tại đơn vị, địa phương mình. Công tác lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính đã dần đi vào nề nếp, khoa học và hiệu quả. Theo thống kê, 100% bộ, ngành, địa phương đã ban hành kế hoạch để triển khai các nội dung cải cách hành chính theo thẩm quyền; hầu hết các địa phương tổ chức hội nghị đánh giá định kỳ hoặc có văn bản chỉ đạo, quán triệt các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm các nội dung cải cách hành chính được giao<sup>5</sup>.

Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan triển khai công tác đánh giá, chấm điểm, tổ chức điều tra xã hội học và thẩm định để xác định và công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2016 của các bộ, các tỉnh vào ngày 30/5/2017. Theo đó, nhiều bộ, ngành, địa phương đã tích cực tổ chức hội nghị phân tích, đánh giá kết quả Chỉ số của đơn vị mình, đồng thời chỉ đạo triển khai các giải pháp để khắc phục tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính<sup>6</sup>. Ngoài ra, 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã xây dựng và ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng kết quả cải cách hành chính hàng năm của các sở, ngành, huyện trực thuộc; nhiều địa phương đã ban hành Bộ tiêu chí đánh giá kết quả cải cách hành chính của cấp xã.

Thực hiện Đề án đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2017 - 2020, Bộ Nội vụ đang phối hợp với Tổng công ty Bưu điện Việt Nam và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam triển khai kế hoạch đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức tại 63 tỉnh, thành phố (dự kiến công bố kết quả vào Quý I/2018).

Công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính tiếp tục được duy trì thường xuyên, liên tục và hiệu quả dưới góc nhìn đa chiều và nội dung phong phú, đa dạng, kịp thời truyền tải những chính sách, mô hình cải cách mới, các kết quả nổi

---

<sup>4</sup> Việc cắt giảm các điều kiện kinh doanh (giấy phép con) không cần thiết thuộc lĩnh vực công thương; Bộ Y tế đã ban hành bộ tiêu chí chấm điểm, đánh giá kết quả thực hiện đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế xanh, sạch, đẹp, chất lượng bệnh viện hướng tới sự hài lòng của người bệnh...

<sup>5</sup> Một số đơn vị thực hiện tốt công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính trong năm 2017 là các bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Tư pháp; các tỉnh/thành phố: Cần Thơ, Sóc Trăng, Hòa Bình, Hà Nội, Gia Lai...

<sup>6</sup> Một số đơn vị điển hình là các bộ: Tài chính, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo; các tỉnh/thành phố: Hà Nội, Sóc Trăng, Bình Thuận, Thừa Thiên Huế, Đồng Tháp, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Lạng Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh.

bật hoặc những bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính<sup>7</sup>. Văn phòng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tiếp tục duy trì Bản tin điện tử cải cách hành chính và phát hành định kỳ 04 số/tháng tới hơn 5.000 hộp thư điện tử của lãnh đạo chủ chốt của các bộ, các tỉnh và đội ngũ công chức phụ trách công tác cải cách hành chính để cung cấp thông tin và chia sẻ những sáng kiến, kinh nghiệm về triển khai cải cách hành chính trong phạm vi cả nước. Hầu hết Đài Phát thanh - Truyền hình các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương duy trì có hiệu quả việc phát sóng định kỳ chuyên mục "Cải cách hành chính" hay các chương trình "Gặp gỡ, đối thoại với người dân, doanh nghiệp" để kịp thời tuyên truyền những kết quả cải cách cũng như giải đáp, xử lý những vướng mắc khi áp dụng chính sách mới, qua đó, giúp nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, nâng cao sự hài lòng và tăng cường sự tham gia của người dân, tổ chức và toàn xã hội vào tiến trình cải cách<sup>8</sup>.

Theo số liệu thống kê, Công/Trang thông tin điện tử tại 100% bộ, cơ quan ngang bộ, UBND cấp tỉnh đều đăng tải tin, bài tuyên truyền nội dung liên quan đến kết quả triển khai cải cách hành chính tại đơn vị, địa phương mình. Nhiều cơ quan báo, tạp chí trực thuộc bộ, ngành Trung ương tiếp tục duy trì hiệu quả việc tuyên truyền cải cách hành chính đến các đối tượng phục vụ. Bên cạnh đó, một số nơi đã có những sáng tạo, đổi mới trong tổ chức thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính<sup>9</sup>,

Công tác thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính được các bộ, ngành, địa phương tích cực triển khai, trọng tâm là công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Trong năm, Trưởng ban và các Phó Trưởng ban, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã tổ chức các đoàn kiểm tra cải cách hành chính tại nhiều bộ, ngành, địa phương<sup>10</sup>. Các thành viên của Ban Chỉ đạo tại các bộ đã chủ động, tích cực triển khai công tác kiểm tra cải cách hành chính thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực do mình quản lý<sup>11</sup>.

## **2. Về quản lý cán bộ, công chức, viên chức**

Đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

<sup>7</sup> Tính từ đầu năm đến nay, Đài Truyền hình Việt Nam đã thực hiện gần 40 phóng sự chuyên đề cải cách hành chính, trong đó nhiều phóng sự có sức lan tỏa lớn, thu hút sự chú ý của dư luận.

<sup>8</sup> Các địa phương thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền là: Thành phố Hồ Chí Minh, Thái Bình, Đồng Nai, Hà Nội, Gia Lai, Vĩnh Long, Khánh Hòa, Quảng Ninh...

<sup>9</sup> Báo Hải Phòng đã mở thêm chuyên mục "Xây dựng chính quyền kiến tạo, phục vụ"; Công Thông tin điện tử của thành phố Hải Phòng đã mở thêm chuyên mục "Tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách - cải thiện môi trường đầu tư". Tỉnh Lâm Đồng đã tổ chức tuyên truyền cải cách hành chính thông qua hình thức sân khấu hóa với chủ đề "Vi dân phục vụ". Tỉnh Đắk Nông đã xây dựng đoạn phim ngắn tuyên truyền cải cách hành chính với những thông điệp rất ý nghĩa và thiết thực nhằm nâng cao tinh thần làm việc, thái độ phục vụ và trách nhiệm của đội ngũ công chức giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Tỉnh. Một số địa phương đã tổ chức cuộc thi tìm hiểu về cải cách hành chính: Lai Châu, Cao Bằng, Quảng Ninh, Quảng Trị, Đồng Tháp.

<sup>10</sup> Đoàn công tác đã kiểm tra tại các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Khoa học và Công nghệ; các tỉnh: Quảng Bình, Hà Tĩnh, Phú Yên, Long An, Kiên Giang, Thái Bình.

<sup>11</sup> Thành viên tại các bộ, cơ quan: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Dân tộc, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đài Truyền hình Việt Nam.

Ban hành theo thẩm quyền Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV và Thông tư số 13/2010/TT-BNV, trong đó đã cụ thể hóa chủ trương phân cấp, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trong việc tổ chức thi nâng ngạch công chức hành chính từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính. Đã chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương ban hành văn bản 2424/BNV-CCVC ngày 09/5/2017 hướng dẫn thực hiện Đề án thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp Vụ, cấp Sở, cấp phòng tại một số bộ, ngành, địa phương<sup>12</sup> nhằm từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là đối với các vị trí lãnh đạo, quản lý. Theo đó, Ban Tổ chức Trung ương và Bộ Nội vụ đã thí điểm tổ chức thi một số chức danh lãnh đạo, quản lý cấp Vụ, bước đầu đạt kết quả, được dư luận đánh giá cao.

Đã hướng dẫn và phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tập trung xây dựng và hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó, thành phố Hà Nội được Lãnh đạo Chính phủ đánh giá cao về việc hoàn thiện bản mô tả công việc và xác định cơ cấu ngạch công chức; Bộ trưởng đã trực tiếp tiến hành kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp tại các tỉnh khu vực Tây Nguyên và miền Đông Nam Bộ.

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế trong lĩnh vực quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo hướng đẩy mạnh phân cấp nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước. Theo đó, đã tham mưu trình Chính phủ sửa đổi các quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý; về tuyển dụng, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và chế độ hợp đồng lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập để làm căn cứ cho việc phân cấp; đang tích cực nghiên cứu để sửa tổng thể Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức; tiếp tục hoàn thiện Đề án Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ công chức cấp xã; trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án văn hóa công vụ; xây dựng ngân hàng câu hỏi thi tuyển công chức.

Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ các bộ, cơ quan ngang bộ, Sở Nội vụ các địa phương đã tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản về tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Việc tiếp nhận, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, nâng bậc lương, bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp, đánh giá, phân loại, khen thưởng, kỷ luật... từng bước đi vào nền nếp.

### **3. Về tổ chức bộ máy và biên chế**

Chủ trì tham mưu cấp có thẩm quyền trình Hội nghị Trung ương 6 khóa XII ban hành Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; tham gia với Ban Tổ chức Trung ương xây dựng, trình Hội nghị Trung ương 6 khóa XII ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả; trình Chính phủ để trình Quốc hội ban hành Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 về việc tiếp tục cải cách bộ máy hành

<sup>12</sup> Thực hiện thí điểm tại 14 cơ quan Trung ương và 22 địa phương;

chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Theo đó, trình Chính phủ xem xét, ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện 03 Nghị quyết (số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW và số 56/2017/QH14).

Đã thẩm định trình Chính phủ ban hành 21 Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ. Đã xây dựng, trình Chính phủ dự thảo nghị định quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện (thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP); dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 83/2006/NĐ-CP ngày 17/8/2006 quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể các cơ quan, tổ chức hành chính và dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập. Thẩm định, trình Thủ tướng ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổng cục và tương đương.

Triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo các quy định tại Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Bộ Nội vụ đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 06/01/2017 về việc đẩy mạnh chủ trương tinh giản biên chế. Tính đến ngày 31/12/2017, thực hiện tinh giản biên chế với tổng số là: 32.154 người<sup>13</sup>. Thẩm định số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2017 đối với 42 tỉnh, thành phố; năm 2018 đối với 21 tỉnh, thành phố trên nguyên tắc bảo đảm mục tiêu đến năm 2021 đạt mục tiêu giảm tối thiểu 10% biên chế so với năm 2015.

Ngoài ra, Bộ đã tiến hành kiểm tra việc quản lý, sử dụng biên chế; tuyển dụng công chức, viên chức và hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ năm 2017 tại 05 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Đã tổ chức 3 Đoàn công tác của Bộ Nội vụ kiểm tra về việc thực hiện Kết luận số 63-KL/TW ngày 27/5/2013, Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 và Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các bộ, ngành, địa phương.

Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ đã tham mưu cho Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong công tác tổ chức bộ máy và biên chế; chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ trong quá trình xây dựng, ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, ngành mình; đồng thời đã tham mưu cho người đứng đầu Bộ, ngành tổ chức triển khai các quy định sau khi Chính phủ ban hành Nghị định; tham mưu thực hiện nghiêm công tác tinh giản biên chế theo quy định của Đảng và của pháp luật. Sở Nội vụ đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành các văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc; Các quyết định thành lập mới, giải thể, chia, tách, sáp nhập các cơ quan đơn vị thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh...; tổ chức thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định tinh giản biên chế theo đúng tinh thần Nghị

<sup>13</sup> Trong đó, các cơ quan của Đảng, đoàn thể là: 1.290 người; các cơ quan hành chính là: 3.842 người; các đơn vị sự nghiệp công lập là: 21.951 người; cán bộ, công chức cấp xã là: 5.287 người; doanh nghiệp nhà nước: 164 người; hội: 05 người.

quyết số 39-NQ/TW và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; tham mưu cấp có thẩm quyền thẩm định đề án vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập theo thẩm quyền được phân cấp.

#### 4. Về tổ chức chính quyền địa phương

Quá trình triển khai thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật đã phát sinh một số bất cập, vướng mắc, Bộ Nội vụ đã kịp thời trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2017, yêu cầu thực hiện nghiêm quy định số lượng, cơ cấu và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân các cấp. Theo đó, Chỉ thị đã yêu cầu chính quyền các cấp ở địa phương phải rà soát chặt chẽ tiêu chuẩn, điều kiện ứng cử, thẩm định chặt chẽ hồ sơ, bảo đảm thực hiện đúng số lượng, cơ cấu và quy trình thủ tục bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp; đồng thời, kiên quyết xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức làm trái quy định của pháp luật về các nội dung trên. Đã trình Bộ Chính trị về mô hình tổ chức chính quyền địa phương huyện Hoàng Sa, Thành phố Đà Nẵng; trình Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định thành lập thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định công nhận 06 xã đảo thuộc tỉnh Tiền Giang; 12 xã đảo của huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng; kết quả giải quyết chế độ, chính sách đối với chủ nhiệm Hợp tác xã quy mô toàn xã theo Quyết định số 250/QĐ-TTg; về việc tăng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã có khu công nghiệp, giáp ranh khu công nghiệp.

Đã trình Chính phủ để trình Quốc hội về việc giải quyết tranh chấp địa giới hành chính giữa tỉnh Thừa Thiên Huế và tỉnh Quảng Trị; Báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động của HĐND, UBND các cấp theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Trong năm, Bộ trưởng đã dẫn đầu đoàn công tác liên ngành thực hiện khảo sát tình hình thực tiễn để xây dựng tiêu chí khi xây dựng Đề án thành lập đơn vị hành chính -- kinh tế đặc biệt tại Bắc Vân Phong (Khánh Hòa), Phú Quốc (Kiên Giang) và Vân Đồn (Quảng Ninh) để trình cấp có thẩm quyền cho ý kiến, hoàn thiện trước khi trình Hội nghị Trung ương 7 khóa XII, bảo đảm tiến độ, chất lượng.

Xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung 03 Nghị định của Chính phủ về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã<sup>14</sup>; dự thảo Nghị định hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính; xây dựng dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 hướng dẫn tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; tiếp tục bám sát việc báo cáo Bộ Chính trị xem xét, thông qua Đề án "Một số vấn đề về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và chính sách đối với cán bộ xã, phường, thị trấn".

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương; công tác địa giới hành chính và phân loại đơn vị hành chính, thành lập đơn vị hành chính đô thị; đẩy mạnh triển khai Dự án hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính, Bộ đã

<sup>14</sup> Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 về công chức xã, phường, thị trấn; Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 và Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013 về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

tổ chức các đoàn liên ngành khảo sát thực địa, xây dựng phương án giải quyết tranh chấp và tổ chức Hội thảo lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương liên quan để hoàn thiện Tờ trình Chính phủ để trình Quốc hội giải quyết các khu vực tranh chấp do lịch sử để lại; triển khai thực hiện quy trình, thủ tục công nhận xã đảo và xã An toàn khu theo quy định.

Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tham mưu thực hiện việc quản lý công tác địa giới hành chính theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Nội vụ; kịp thời chuẩn bị các đề án, thủ tục liên quan tới việc thành lập, sáp nhập, chia tách, điều chỉnh địa giới, đặt tên, đổi tên đơn vị hành chính, nâng cấp đô thị trong địa bàn đề trình cấp có thẩm quyền; tham mưu giúp Chủ tịch UBND cấp tỉnh hướng dẫn và quản lý việc phân loại đơn vị hành chính các cấp theo quy định của pháp luật.

## 5. Về chính sách tiền lương

Trình Chính phủ ban hành Nghị định số 47/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017 quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang nhân dân. Bộ trưởng đã ban hành theo thẩm quyền 04 Thông tư về lĩnh vực chính sách tiền lương<sup>15</sup>.

Đã tổ chức tổng kết 03 Nghị định của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn<sup>16</sup>. Đã chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, hoàn thiện và gửi Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tiếp tục nghiên cứu, khảo sát trong và ngoài nước, đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện Đề án cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong các doanh nghiệp để trình cấp có thẩm quyền cho ý kiến trước khi trình Hội nghị Trung ương 7 khóa XII, bảo đảm tiến độ, chất lượng.

Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã tham mưu cấp có thẩm quyền hoặc theo thẩm quyền tổ chức thực hiện tốt việc tổng hợp danh sách, hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản đề nghị Bộ Nội vụ cho ý kiến trước khi ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị xếp lương ở ngạch chuyên viên cao cấp và các ngạch, chức danh tương đương ngạch chuyên viên cao cấp theo quy định; tham mưu cho cấp có thẩm quyền quyết định việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng lương vượt bậc và các chế độ, chính sách về tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố theo quy định của pháp luật.

<sup>15</sup> (1) Thông tư số 01/2017/TT-BNV ngày 24/01/2017 về việc hướng dẫn về chức vụ lãnh đạo đối với chức danh đội trưởng, Phó đội trưởng đội nghiệp vụ thanh tra ngành giao thông vận tải; (2) Thông tư số 02/2017/TT-BNV ngày 12/5/2017 hướng dẫn thực hiện mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội; (3) Thông tư số 04/2017/TT-BNV ngày 13/7/2017 hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01/7/2017 đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng; (4) Thông tư số 07/2017/TT-BNV ngày 10/10/2017 hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương đối với người làm việc trong tổ chức cơ yếu hưởng lương và phụ cấp từ ngân sách nhà nước.

<sup>16</sup> Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20/6/2006; Nghị định số 64/2009/NĐ-CP ngày 30/7/2009 và Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ.

## 6. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; trên cơ sở đó đã chủ động xây dựng và ban hành theo thẩm quyền Thông tư quy định tiêu chí đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Trình Thủ tướng Chính phủ Đề án tổ chức và hoạt động của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

Đôn đốc, tổ chức triển khai thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2025; số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; số 1956/QĐ-TTg ngày 07/11/2009 phê duyệt Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020; số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 phê duyệt Đề án tiếp tục củng cố, kiện toàn chính quyền cơ sở Vùng Tây Nguyên giai đoạn 2014-2020.

Đã tổ chức các đoàn nghiên cứu, khảo sát về bồi dưỡng cán bộ, công chức ở nước ngoài theo kế hoạch năm 2017. Đồng thời, đã triển khai thực hiện đổi mới phương thức tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài (trong đó có hình thức mời chuyên gia nước ngoài đến giảng dạy trong nước; kết hợp giữa bồi dưỡng trong nước và đi thực tế tại nước ngoài).

Năm 2017, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng của Bộ, ngành Nội vụ tiếp tục được kiện toàn về tổ chức, bộ máy, thực hiện tốt kế hoạch công tác đào tạo, bồi dưỡng theo đúng chức năng, nhiệm vụ; chú trọng củng cố, tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng Chương trình, giáo trình; nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, giáo viên; đổi mới cơ chế hoạt động; chủ động xây dựng Đề án tự chủ chi thường xuyên theo lộ trình đến năm 2020 để trình Lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt.

Tổ chức tốt công tác đào tạo theo Chương trình đào tạo đại học, sau đại học, vừa học vừa làm, văn bằng hai và đào tạo từ xa; tham gia công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia, chuẩn bị các điều kiện xét tuyển đại học chính quy theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đã tổ chức tốt các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, các ngạch Cán sự, Chuyên viên, Chuyên viên chính, Chuyên viên cao cấp; các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ.

Tổ chức đánh giá, tổng kết công tác bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016 - 2021. Tổ chức các đoàn kiểm tra công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tại một số bộ, ngành và địa phương.

Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tham mưu cấp có thẩm quyền thực hiện việc tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng; cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu học tập trong và ngoài nước, qua đó nâng cao năng lực, trình độ và kỹ năng thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.



## II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TÔN GIÁO

Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và tích cực triển khai thực hiện; tập trung hoàn thiện, trình Chính phủ dự thảo 02 Nghị định hướng dẫn Luật và các Thông tư hướng dẫn Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; trình phê duyệt Đề án “Bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo giai đoạn 2017 – 2020”; tiếp thu, giải trình ý kiến của các bộ, ngành liên quan về Đề án “Tín ngưỡng và quản lý nhà nước đối với hoạt động tín ngưỡng ở Việt Nam”.

Tình hình tôn giáo năm 2017 cơ bản ổn định, chức sắc, chức việc và đồng bào có đạo yên tâm, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, gắn bó đồng hành cùng dân tộc; triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về công tác tôn giáo, qua đó góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự, phục vụ tốt yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước. Công tác thông tin, đối ngoại tôn giáo được triển khai có hiệu quả, góp phần đấu tranh, phản bác luận điệu xuyên tạc vu cáo chính quyền vi phạm nhân quyền, tự do tôn giáo...

Trong năm, đã phối hợp cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời những vấn đề phức tạp liên quan đến Công giáo; kịp thời tham mưu, giải quyết kiến nghị chính đáng của các tôn giáo theo đúng chính sách, pháp luật, đặc biệt là vấn đề đất đai liên quan đến tôn giáo và tình hình tôn giáo ở khu vực miền Trung; tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề phức tạp tại giáo phận Vinh. Các hoạt động của các nhóm chống đối, li khai trong đạo Cao Đài, nhóm mạo xưng “Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất”; ổn định tình hình trong công giáo trong dịp diễn ra tuần lễ cấp cao APEC 2017 tại thành phố Đà Nẵng.

Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thực hiện tốt chức năng tham mưu với các cấp có thẩm quyền trong triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về tôn giáo; góp phần bảo đảm tình hình an ninh tôn giáo trên địa bàn. Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Luật tín ngưỡng, tôn giáo trong năm 2017 và các năm tiếp theo cho cán bộ, công chức làm công tác tôn giáo của các ngành, đoàn thể cấp tỉnh, huyện và cơ sở; chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ các tôn giáo trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong quá trình giải quyết những vấn đề phức tạp liên quan đến tôn giáo ở địa phương.

## III. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế nhằm tăng cường vai trò quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng, Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng<sup>17</sup>; ban hành theo thẩm quyền Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ. Xây dựng dự thảo các văn bản: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014; trong đó, bổ sung quy định về cấp đổi, cấp lại bằng của các hình thức khen thưởng cấp nhà nước; Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 51/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng

<sup>17</sup> Nghị định thay thế Nghị định số 42/2010/NĐ-CP, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp. Tổ chức tổng kết, đánh giá 13 năm thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng, trên cơ sở đó nghiên cứu, đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Thi đua, Khen thưởng. Phối hợp với các bộ, ngành trung ương tập trung xây dựng các nghị định về danh hiệu vinh dự nhà nước.

Tham mưu với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Thủ tướng Chính phủ để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng. Triển khai các phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2017, trọng tâm là thực hiện 03 phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động: “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2021, “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và Phát triển”, “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”. Hướng dẫn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các bộ, ngành, địa phương đổi mới nội dung hoạt động, nâng cao chất lượng thi đua của các cụm, khối trực thuộc. Tham mưu tổ chức Lễ Tuyên dương các điển hình tiên tiến toàn quốc năm 2017 nhân kỷ niệm 69 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2017) tạo không khí thi đua sôi nổi và sức lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội.

Phong trào thi đua yêu nước tiếp tục phát triển sâu, rộng trong cả nước, bám sát nhiệm vụ chính trị, góp phần vào việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Chất lượng công tác khen thưởng được nâng cao, kịp thời động viên, khích lệ các cá nhân, tổ chức có thành tích, góp phần quan trọng phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước, của các bộ, ngành, địa phương. Tập trung giải quyết cơ bản khen thưởng thành tích kháng chiến; phong tặng, truy tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, tặng Huân chương Độc lập cho gia đình có nhiều liệt sĩ. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng. Tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, biểu dương, tôn vinh nhân rộng điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt”...

Cơ quan làm công tác thi đua khen thưởng các bộ, ngành, địa phương thực hiện tốt chức năng tham mưu về công tác thi đua, khen thưởng; chú trọng khen thưởng thành tích xuất sắc, đột xuất, khen thưởng người trực tiếp lao động, sản xuất, công tác; kịp thời biểu dương các điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt”... qua đó góp phần động viên, khuyến khích tinh thần hăng say lao động.

#### **IV. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VĂN THƯ, LƯU TRỮ**

Đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành: Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 07/9/2017 về tăng cường công tác lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử; Đề án Phân định chức năng, nhiệm vụ và hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước về lưu trữ ở Việt Nam; Hoàn thiện dự thảo Thông tư “quy định quản lý văn bản và hồ sơ điện tử”; chuẩn bị xây dựng Đề án “Giấy và mực bền lâu để in văn bản, tài liệu quan trọng trong các cơ quan, tổ chức nhà nước”. Thực hiện các Đề án, Dự án: “Bảo quản và phát huy giá trị tài liệu Mộc bản triều Nguyễn - Di sản tư liệu thế giới”; “Bảo quản và phát huy giá trị tài liệu Châu bản triều Nguyễn - Di sản tư liệu Chương trình Ký ức thế giới Khu vực

châu Á - Thái Bình Dương”; “Hoàn thiện hệ thống thống kê nhà nước về văn thư, lưu trữ”, “Xây dựng hệ thống quản lý lưu trữ điện tử của các cơ quan Lưu trữ lịch sử và các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử các cấp”; “Sưu tầm tài liệu lưu trữ quý, hiếm của Việt Nam và về Việt Nam”, đã sưu tầm được hơn 200 trang tài liệu tại Liên bang Nga và hơn 5.000 trang tài liệu tại Cộng hòa Pháp, mua bản sao và bản quyền sử dụng 03 bộ phim về Việt Nam của Viện Phim quốc gia Pháp.

Tổ chức kiểm tra, tập huấn nghiệp vụ văn thư, lưu trữ cho 14 bộ, ngành và 21 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tiến hành giải mật hơn 300 mét tài liệu của Phòng Phủ Thủ tướng và Văn phòng Chính phủ. Thẩm định tài liệu hết giá trị của 09 cơ quan theo thẩm quyền. Tổ chức thành công Hội thảo “Chính lý và tổ chức sử dụng tài liệu lưu trữ” cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tại khu vực phía Bắc và phía Nam và Hội nghị “Tổng kết hoạt động chính lý tài liệu lưu trữ” cho các Bộ, ngành, cơ quan trung ương. Tổ chức kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận kết quả kiểm tra nghiệp vụ Chính lý và Số hóa cho 65 người đạt yêu cầu.

Quản lý tài liệu lưu trữ quốc gia là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Bộ Nội vụ, các hoạt động thu thập, chỉnh lý, xác định giá trị, thống kê, bảo quản đến phát huy giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia được thực hiện tốt. Nhiều tài liệu có giá trị của các cơ quan, tổ chức và cá nhân đã được thu thập vào các Trung tâm Lưu trữ quốc gia để bảo đảm an toàn và tổ chức khai thác sử dụng hiệu quả.

Công tác phát huy giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia được thực hiện đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung, qua đó đã từng bước đưa tài liệu lưu trữ tới gần hơn với công chúng, như: Chủ trì và phối hợp với các cơ quan liên quan ở trong nước tổ chức 08 cuộc trưng bày, triển lãm tài liệu lưu trữ với các chủ đề: “Tập Sắc lệnh của Chủ tịch Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa” tại Tòa nhà Quốc hội; “Triển lãm Chuyên đề “Côn Đảo xưa qua tài liệu lưu trữ”; Triển lãm “Hội An - Quảng Nam - Những dấu mốc lịch sử qua Di sản tư liệu thế giới”; Trưng bày tài liệu lưu trữ “Quá trình hình thành và phát triển tỉnh Long An”; triển lãm tài liệu lưu trữ “Kiến trúc Pháp trong lòng Hà Nội”... Hợp tác với cơ quan lưu trữ Liên bang Nga tổ chức triển lãm “Ảnh hưởng của cách mạng Tháng Mười Nga tới Cách mạng Việt Nam” tại Bảo tàng Hồ Chí Minh; Hợp tác với Cục Lưu trữ Pháp tổ chức triển lãm “Dấu ấn Văn hóa Pháp qua tài liệu lưu trữ” tại Trung tâm Lưu trữ quốc gia I và tổ chức 02 tọa đàm, hội thảo khoa học “100 năm di sản Việt Nam - Pháp: Nhìn lại những ký ức chung” tại Trung tâm Văn hóa Pháp tại Hà Nội; Xuất bản các ấn phẩm: “Di sản tư liệu thế giới và tài liệu lưu trữ quốc gia tiêu biểu” và sách “Tuyển tập các công trình, đề tài nghiên cứu sử dụng tài liệu lưu trữ tại Trung tâm Lưu trữ quốc gia II” và đặc biệt là ấn phẩm “Bảo vật Quốc gia - Tập sắc lệnh của Chủ tịch Chính phủ Lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa năm 1945 - 1946” và 03 phim tư liệu “Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước - Một chặng đường phát triển”, “Lời thì thầm của quá khứ”; “Dấu mốc thời gian”; dựng 105 clip giới thiệu, tuyên truyền trên các kênh truyền thông, mạng xã hội về ngành lưu trữ và giá trị của tài liệu lưu trữ đang bảo quản tại các Trung tâm Lưu trữ quốc gia.

## V. CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỘI, CÔNG TÁC THANH NIÊN, CÔNG TÁC CÁN BỘ NỮ VÀ CÁC NHIỆM VỤ KHÁC

### 1. Về quản lý hội và tổ chức phi chính phủ

Bộ Nội vụ tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu hoàn thiện dự thảo Luật về hội theo đúng chủ trương của Đảng; đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, hoàn thiện Đề án đánh giá tình hình hoạt động 5 năm gần đây của 03 Liên hiệp Hội (Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị Việt Nam) để trình Ban Bí thư; tiếp tục hoàn thiện, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội. Đang hoàn thiện Đề án triển khai nhiệm vụ đầu mối giúp Chính phủ theo dõi, tổng hợp trao đổi thông tin giữa các cơ quan liên quan trong công tác đối ngoại nhân dân.

Việc cấp phép thành lập hội, quỹ; thống nhất tổ chức đại hội và công nhận điều lệ hội, quỹ được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Công tác kiểm tra tổ chức, hoạt động của hội, quỹ được tiến hành thường xuyên. Hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với hội, tổ chức phi chính phủ tiếp tục nâng cao, giúp các hội hoạt động đúng hướng, đúng luật, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Các Sở Nội vụ đã thực hiện tốt công tác thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cho phép thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, đổi tên và phê duyệt điều lệ đối với hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ, cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, đổi tên, đình chỉ, tạm đình chỉ hoạt động, cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ, công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động, công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ, cho phép thay đổi hoặc cấp lại giấy phép thành lập, thu hồi giấy phép thành lập, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với quỹ có phạm vi hoạt động trong tỉnh và quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản để thành lập, hoạt động trong phạm vi huyện, xã; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về hội, quỹ đối với các hội, quỹ hoạt động trong phạm vi tỉnh.

### 2. Về quản lý nhà nước về công tác thanh niên

Trình Chính phủ ban hành 03 Nghị định về lĩnh vực công tác thanh niên<sup>18</sup>. Trình Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1042/QĐ-TTg ngày 17/7/2017 ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn II (2016 - 2020). Đã hoàn thiện hồ sơ xây dựng dự án Luật thanh niên (sửa đổi) gửi Bộ Tư pháp thẩm định để trình Chính phủ đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019.

Tiếp tục thực hiện Dự án 600 Phó Chủ tịch xã, tổ chức tổng kết và cáo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả triển khai Dự án; đang xây dựng Đề án đào tạo, bồi

<sup>18</sup> (1) Nghị định số 78/2017/NĐ-CP ngày 03/7/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 120/2007/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thanh niên; (2) Nghị định số 140/NĐ-CP ngày 05/12/2017 về thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06/10/2017 về chế độ và chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 - 1975.

dưỡng trí thức trẻ ưu tú trưởng thành từ thực tiễn để bổ sung vào các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp trên cơ sở kết quả triển khai Dự án 600 Phó Chủ tịch xã; tiếp tục triển khai Đề án 500 trí thức trẻ có trình độ đại học tình nguyện xây dựng nông thôn, miền núi, đã tổ chức 3 Hội nghị sơ kết Đề án; Sơ kết Nghị định số 12/2011/NĐ-CP ngày 30/01/2011 của Chính phủ về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong; dự thảo báo cáo Bộ Chính trị kết quả 05 năm thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị tại Thông báo số 327-TB/TW ngày 16/4/2010 về Đề án tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về công tác thanh niên; xây dựng Dự án “Hỗ trợ Chính phủ Việt Nam xây dựng và giám sát thực hiện chính sách về phát triển thanh niên - VNM9P04”.

Sở Nội vụ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch công tác thanh niên năm 2017; triển khai Nghị định số 78/2017/NĐ-CP ngày 03/7/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 120/2007/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thanh niên; Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 và tích cực tổ chức triển khai thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

### **3. Về công tác phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới, công tác dân vận, dân chủ**

Trình Chính phủ thông qua Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 08/02/2017 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc nghiên cứu xây dựng Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; triển khai Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 và Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ; Hợp nhất Nghị định số 157/NĐ-CP ngày 24/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 150/2006/NĐ-CP và Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu Chiến binh. Xây dựng báo cáo về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm gửi Ban Cán sự đảng Chính phủ báo cáo Bí thư Ban Cán sự đảng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định; ban hành Kế hoạch số 2623/KH-BNV ngày 18/5/2017 về triển khai chương trình phối hợp giữa Ban Cán sự đảng Chính phủ và Ban Dân vận Trung ương về công tác dân vận năm 2017; Thành lập Đoàn công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận tại một số bộ, ngành, địa phương; tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch nhân lực ngành Nội vụ giai đoạn 2016-2020; ban hành Chiến lược phát triển ngành Nội vụ giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến năm 2035.

Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 quy định trách nhiệm của bộ, ngành, ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước. Kế hoạch khảo sát công tác cán bộ nữ tại các bộ, ngành, địa phương; triển khai đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đối với nữ công chức lãnh đạo, quản lý các cấp.

#### **4. Về công tác thanh tra, kiểm tra**

Năm 2017, ngành Nội vụ đã hoàn thành các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: Quản lý, sử dụng biên chế; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; tuyển dụng công chức, viên chức; tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó; chế độ tiền lương; đào tạo, bồi dưỡng; quản lý hồ sơ; cải cách hành chính và cải cách chế độ công vụ, công chức; hội; công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở; công tác cán bộ nữ; tình hình thực hiện chương trình quốc gia về nông thôn mới; công tác thanh niên; thi đua, khen thưởng; tôn giáo; văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực nội vụ...

Bên cạnh đó, Bộ Nội vụ đã đề xuất Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành địa phương tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức cán bộ, trước mắt tập trung vào việc thực hiện các quy định về tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý, bảo đảm thực hiện thanh tra, kiểm tra tối thiểu 30% các đơn vị thuộc, trực thuộc; tiếp nhận, xác minh các thông tin được phương tiện thông tin đại chúng và công dân phản ánh; xử lý vi phạm (nếu có) theo thẩm quyền.

Đồng thời, Bộ Nội vụ đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện Kết luận số 63-KL/TW ngày 27/5/2013, Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 và Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2016 tại 35 Bộ, ngành và địa phương; kiểm tra về công tác tổ chức cán bộ và công tác tài chính, quy chế dân chủ ở cơ sở đối với một số cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ, kiến nghị các giải pháp, biện pháp để khắc phục các tồn tại, thiếu sót nhằm thực hiện đúng quy định của pháp luật về vấn đề này.

#### **5. Về công tác pháp chế, hoạt động đối ngoại, nghiên cứu khoa học, trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội, kiến nghị của cử tri và thông tin báo chí...**

Công tác pháp chế được tăng cường, công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, pháp điển, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, cập nhật dữ liệu quốc gia về pháp luật được thực hiện thường xuyên; việc soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ, ngành Nội vụ cơ bản đã thực hiện theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đã ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2017 của Bộ và các Kế hoạch thuộc lĩnh vực pháp chế; tiến hành kiểm tra 1.045 văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có chứa quy phạm của 61 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, qua kiểm tra cho thấy văn bản được ban hành cơ bản đúng trình tự, thủ tục, đáp ứng được yêu cầu công tác quản lý nhà nước ở địa phương và quản lý nhà nước về lĩnh vực nội vụ, bên cạnh đó đã phát hiện 334 văn bản sai phạm (về thẩm quyền ban hành, nội dung, hình thức, kỹ thuật trình bày, nơi gửi văn bản...); đã công bố văn bản hết hiệu lực toàn bộ và một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, ngành Nội vụ năm 2017, thường xuyên rà soát các văn bản quy định chi tiết của các Luật được Quốc hội thông qua và các Nghị định được Chính phủ ban hành.

Công tác đối ngoại trong các lĩnh vực nội vụ từng bước đáp ứng yêu cầu công tác của ngành Nội vụ, đảm bảo các quy định về đối ngoại, an ninh, tài chính; việc tổ chức đón tiếp các đoàn khách nước ngoài đến thăm và làm việc tại Bộ được tiến hành chu đáo, đúng nghi lễ, tiết kiệm, hiệu quả; tổ chức tốt các đoàn ra theo chương trình hợp tác của Bộ và các cơ quan liên quan. Các cơ sở đào tạo của Bộ đã chú trọng mở rộng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong Bộ, ngành Nội vụ. Các dự án của Bộ có nhiều hoạt động tích cực, hỗ trợ tốt cho các đơn vị chuyên môn; xúc tiến các dự án tài trợ và vốn ODA để triển khai các hoạt động liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nội vụ; tham mưu giúp Bộ trưởng tham gia phê duyệt các điều ước quốc tế với tư cách là thành viên Chính phủ.

Công tác trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội, kiến nghị của cử tri được thực hiện nghiêm túc, kịp thời và bảo đảm chất lượng.

Hoạt động khoa học, công nghệ được triển khai đúng quy trình, thủ tục, bảo đảm tiến độ, từng bước nâng cao chất lượng. Công tác kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học được tiến hành định kỳ; tổ chức xét duyệt đề cương, soạn thảo, bổ nhiệm chủ nhiệm đề tài khoa học cấp Bộ năm 2017; việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài khoa học cấp Bộ đã góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng các sản phẩm đề tài được nghiệm thu; đã ban hành Quyết định phê duyệt Danh mục các nhiệm vụ khoa học, công nghệ năm 2018 của Bộ Nội vụ. Trong thời gian qua, sản phẩm nghiên cứu của các đề tài khoa học (cấp Nhà nước, cấp Bộ, các đề án, dự án) đã cung cấp các luận cứ khoa học cho việc hoạch định, xây dựng các chế độ, chính sách và đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức của Bộ, ngành Nội vụ.

Bộ, ngành Nội vụ đã tích cực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc. Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch hành động của Bộ Nội vụ triển khai thực hiện Nghị quyết 36a/NQ-CP của Chính phủ về Chính phủ điện tử; hướng dẫn các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ tích hợp Dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 lên Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ và Cổng thông tin điện tử Chính phủ; triển khai Phần mềm quản lý văn bản điều hành, phần mềm quản lý nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao; triển khai nội dung tuyên truyền đa phương tiện trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ, kịp thời tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị của Bộ... Công bố danh mục dịch vụ hành chính công, các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính trên cổng thông tin điện tử, tuyên truyền việc triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước trên trang cải cách hành chính nhà nước.

Bộ và các đơn vị trong Ngành đã tổ chức thực hiện tốt Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, tổ chức họp báo định kỳ theo quy định để tuyên truyền, định hướng dư luận và cung cấp các thông tin về lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, của Ngành. Tạp chí, Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ và các Sở Nội vụ, các ấn phẩm của các đơn vị trong Ngành luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của Bộ, tuyên truyền đúng định hướng, có hiệu quả.

## VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Ưu điểm

Bộ và ngành Nội vụ luôn bám sát định hướng, quan điểm, đường lối của Đảng, chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND, UBND cấp tỉnh để chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ được chỉ đạo sát sao; các văn bản, đề án trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cơ bản bảo đảm tiến độ và chất lượng. Công tác CCHC có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần quan trọng vào thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên các lĩnh vực đạt những kết quả tích cực, tiếp tục đi vào nền nếp, phát huy vai trò của Bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, tổ chức triển khai thực hiện thống nhất từ trung ương đến địa phương.

Việc tham mưu cấp có thẩm quyền trình Trung ương, Quốc hội ban hành nhiều Nghị quyết quan trọng liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ được đánh giá tốt. Kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các bộ, ngành, địa phương bước đầu có chuyển biến tích cực.

Thông qua việc đổi mới phương thức theo dõi, đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ CCHC (theo Chỉ số CCHC hàng năm, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đối với chất lượng dịch vụ sự nghiệp công), công tác CCHC của Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương đã có nhiều chuyển biến.

Việc triển khai Luật tổ chức Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành đã khắc phục những hạn chế trong tổ chức và hoạt động của Chính phủ, bảo đảm vị trí, chức năng của Chính phủ vừa là cơ quan thực hiện quyền hành pháp và là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất; chính sách tinh giản biên chế của Đảng và Nhà nước bước đầu đã góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, tiết kiệm nguồn chi trả ngân sách, giảm chi thường xuyên, cải cách tiền lương. Việc phân cấp Trung ương - địa phương tiếp tục được đẩy mạnh trên nhiều lĩnh vực quản lý, thúc đẩy tính độc lập, chịu trách nhiệm trong việc quyết định và tổ chức thực hiện của chính quyền địa phương các cấp, giúp cải thiện môi trường kinh doanh chung.

Việc đẩy mạnh triển khai Luật tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn đã tạo hành lang pháp lý thống nhất trong tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương; công tác chia, tách, sáp nhập, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính tiếp tục được quản lý chặt chẽ, đúng quy định.

Bộ Nội vụ đã phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương tổ chức Hội nghị trực tuyến tập huấn về công tác tổ chức, cán bộ và quản lý công chức, viên chức. Hội nghị có ý nghĩa rất quan trọng để tiếp tục phát huy sức mạnh và trí tuệ tập thể của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, cùng nhau trao đổi, giải đáp, hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc và thống nhất thực hiện các nội dung về công tác tổ chức, cán bộ và quản lý công chức, viên chức trong toàn hệ thống chính trị một cách nhất quán, tổng thể và liên thông.



Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo đúng quy hoạch, kế hoạch và yêu cầu tiến độ; đẩy mạnh đổi mới chương trình, nội dung và giải pháp nâng cao hơn nữa chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, phù hợp với từng đối tượng.

Quản lý nhà nước về công tác văn thư, lưu trữ được tăng cường, bám sát thực tiễn, thống nhất chỉ đạo nghiệp vụ từ trung ương đến địa phương. Công tác quản lý và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia được chú trọng, hợp tác với nhiều cơ quan ở trong nước và quốc tế, qua đó thực hiện đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung; thường xuyên phối các cơ quan báo chí, truyền thông để tuyên truyền, quảng bá giá trị của tài liệu lưu trữ, từng bước đưa tài liệu lưu trữ tới gần hơn với công chúng.

Luật Tín ngưỡng, tôn giáo được Quốc hội thông qua đã thể chế hóa các quan điểm của Đảng và Hiến pháp năm 2013, khắc phục những bất cập, tồn tại của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật để bảo đảm hơn nữa quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân; giữ vững niềm tin của người có tín ngưỡng, tôn giáo vào chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Công tác thi đua, khen thưởng có nhiều chuyển biến tích cực; các phong trào thi đua tiếp tục đổi mới với nội dung thiết thực, bám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, giải quyết những việc khó; hình thức thi đua phong phú, thiết thực theo chủ đề “Đoàn kết, sáng tạo, thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” đã được Thủ tướng Chính phủ phát động tại Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ IX.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

Mặc dù có nhiều cố gắng và đạt được những kết quả quan trọng nhưng tiến độ xây dựng và ban hành một số văn bản, đề án còn chậm, chất lượng chưa cao; vẫn còn văn bản, đề án phải xin lùi, xin rút khỏi Chương trình công tác của cấp có thẩm quyền.

Tổ chức bộ máy một số cơ quan nhà nước chưa tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả hoạt động chưa cao. Việc đổi mới chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước còn chậm, chưa theo kịp yêu cầu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Biên chế công chức cơ bản được thực hiện theo đúng chủ trương của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đối với các tổ chức thành lập mới, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, các bộ, ngành, địa phương tự cân đối trong tổng biên chế công chức được giao để bố trí cho các tổ chức này. Tuy nhiên, vẫn có một số địa phương đề nghị bổ sung biên chế công chức để bố trí cán bộ chuyên trách các Ban của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Một số bộ, ngành, địa phương thực hiện tinh giản biên chế không theo đúng trình tự quy định, có những trường hợp không thuộc đối tượng tinh giản biên chế.

Qua quá trình triển khai thực hiện Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành cho thấy còn có những bất cập; công tác đề bạt, bổ nhiệm, quản lý, sử dụng, luân chuyển... cán bộ, công chức ở một số bộ, ngành, địa phương chưa đúng quy định, gây bức xúc trong dư luận, làm giảm niềm tin của nhân dân. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức có nơi chưa đồng đều, thậm chí

còn yếu, nhất là năng lực phát hiện vấn đề, tham mưu và đề xuất các biện pháp giải quyết; một số cán bộ, công chức, viên chức khi giải quyết công việc liên quan đến tổ chức và người dân chưa làm hết trách nhiệm, có lúc, có nơi còn có những hành vi những nhiễu, tiêu cực. Việc xây dựng đề án vị trí việc làm, đặc biệt việc phê duyệt vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập còn chậm; chậm triển khai tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức. Công tác thanh tra, kiểm tra chưa bao quát hết các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, ngành Nội vụ.

Hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương vẫn chưa thật thống nhất, thông suốt; kỷ luật, kỷ cương hành chính một số nơi còn lỏng lẻo; vẫn còn tình trạng thiếu quy định rõ ràng về quy trình giải quyết công việc ở các cơ quan hành chính nhà nước. Phương thức quản lý điều hành của bộ máy hành chính một số nơi chậm thay đổi, quy trình làm việc còn thiếu chuyên nghiệp, sự phối hợp còn thiếu chặt chẽ.

Chưa kịp thời tiến hành đánh giá kết quả triển khai thực hiện đầy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức. Việc thực hiện Dự án hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính còn chậm so với kế hoạch. Tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang còn thấp, chưa đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đề ra. Số lượng cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng nhiều, có xu hướng tăng hàng năm, nhưng chất lượng, năng lực của đội ngũ này chưa thực sự đáp ứng yêu cầu; việc triển khai xây dựng Kho lưu trữ chuyên dụng cấp tỉnh còn gặp nhiều khó khăn; hoạt động quản lý nhà nước về hội, tổ chức phi chính phủ ở địa phương cần được tăng cường hơn nữa. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của ngành Nội vụ còn hạn chế.

Thể chế quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo chưa được hoàn thiện đầy đủ, cần tiếp tục khẩn trương tham mưu, hoàn thiện trong thời gian tới. Công tác thi đua – khen thưởng chưa đi vào thực chất; việc khen thưởng chưa gắn kết và phản ánh đúng thực chất kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân, tổ chức được khen thưởng; công tác tuyên truyền, nhân rộng gương “Người tốt, việc tốt” chưa tạo được hiệu ứng lan tỏa rộng rãi, chưa phong phú về hình thức và nội dung.

### **3. Một số nguyên nhân cơ bản**

- Nhiệm vụ, chương trình công tác được giao có nhiều nội dung mới, phức tạp, phát sinh và đột xuất nhiều, yêu cầu gấp về thời gian, thiếu các dữ liệu thông tin cần thiết để chỉ đạo điều hành, hoạch định chính sách.

- Hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách còn những bất cập, đang trong quá trình hoàn thiện. Tính công khai, minh bạch của hoạt động công vụ chưa được thực hiện một cách đầy đủ, vẫn còn mang tính hình thức.

- Kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấp hành sự chỉ đạo, điều hành chưa thực sự nghiêm; trách nhiệm cá nhân đối với tập thể, công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện có lúc, có nơi còn lỏng lẻo, nể nang, chưa quyết liệt, thiếu thống nhất và đồng bộ.

- Việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ... ở một số nơi chưa đúng quy định cũng là nguyên nhân hạn chế hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy, gây bức xúc trong dư luận, mất niềm tin của nhân dân.

- Phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế, yếu kém. Chưa xác định rõ trách nhiệm của từng cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Việc đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức chưa bảo đảm đúng thực chất, còn nể nang, dĩ hòa vi quý; việc khen thưởng, động viên có nơi, có lúc còn chưa kịp thời đã giảm động lực thực thi công vụ.

- Việc xử lý đối với cán bộ, công chức có hành vi vi phạm có nơi, có lúc chưa nghiêm; chưa kiên quyết thay thế người vi phạm, uy tín giảm sút, năng lực yếu kém.

## **Phần II**

# **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2018**

## **I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ**

Trên cơ sở phương châm hành động của Chính phủ là “kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả”, ngành Nội vụ xác định chủ đề năm 2018 là tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Bộ, ngành Nội vụ tiếp tục tập trung triển khai thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp; các văn bản, đề án, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tập trung triển khai công tác cải cách hành chính theo hướng Chính phủ liêm chính, kiến tạo và phát triển; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong ngành Nội vụ tiếp tục nâng cao tinh thần, trách nhiệm, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành; thể chế hóa và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Nội vụ; trước mắt, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm:

### **1. Về công tác cải cách hành chính**

Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc triển khai đồng bộ các nội dung cải cách hành chính theo quy định tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP; Quyết định số 225/QĐ-TTg, Quyết định số 609/QĐ-TTg; quán triệt thực hiện nghiêm túc các kết luận, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh CCHC, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ. Đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp, coi đây là khâu đột phá, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong cải cách tổng thể nền hành chính nhà nước.

Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin để cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 thực sự đi vào đời sống. Người đứng đầu cơ quan hành chính cấp trên thực hiện đánh giá người đứng đầu cơ quan hành chính cấp dưới.

Triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2017; Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

### **2. Về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức**

Tiếp tục hoàn thiện thể chế quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn ngạch công chức, hệ thống tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức để tiêu chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính theo danh mục đã được phê duyệt, làm cơ sở cho việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Triển khai Tổng kết Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức để đề xuất sửa đổi, bổ sung. Tiếp tục tổ chức các đoàn kiểm tra, đánh giá việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức; tổng hợp báo cáo thống kê số lượng, chất lượng công chức, báo cáo xử lý kỷ luật cán bộ, công chức....

Tiếp tục hoàn thiện trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của 03 Nghị định: Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000, Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010, Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012; dự thảo Nghị định quy định áp dụng chuyên gia cao cấp; dự thảo Nghị định quy định về trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của người quản lý doanh nghiệp và người đại diện...

### **3. Về công tác tổ chức bộ máy và biên chế**

Tiếp tục rà soát, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị trực thuộc bộ, ngành, địa phương theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và gắn kết chặt chẽ với chính sách tinh giản biên chế.

Tiếp tục triển khai Luật tổ chức Chính phủ năm 2015; Thực hiện nghiêm Kết luận số 17-KL/TW ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị; Triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị Trung ương 6 khóa XII.

Tiếp tục quản lý chặt chẽ tổ chức bộ máy hành chính và kiểm soát chặt chẽ số lượng cấp phó, biên chế trong các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; thẩm định danh sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 và Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015.

### **4. Về tổ chức chính quyền địa phương, địa giới hành chính**

Rà soát để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản quy phạm pháp luật về cán bộ, công chức cấp xã. Sơ kết, đánh giá 03 năm thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 để đề xuất sửa đổi, bổ sung.

Xây dựng Đề án, kế hoạch trình cấp có thẩm quyền và tham mưu triển khai những nội dung liên quan tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị triển khai thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017.

Tập trung xây dựng, hoàn thiện trình cấp có thẩm quyền 03 Đề án về đặc khu hành chính - kinh tế đặc biệt tại Vân Phong (Khánh Hòa), Vân Đồn (Quảng Ninh) và Phú Quốc (Kiên Giang) để trình Hội nghị Trung ương 7 khóa XII theo đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng (tháng 5/2018).

### **5. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức**

Tập trung tổ chức triển khai Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Đẩy mạnh các hoạt động tổ chức thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 phê duyệt Đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 – 2025; Quyết định 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định số 1956/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”...

### **6. Về chính sách tiền lương**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng Đề án cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và người lao động trong các doanh nghiệp để tổng hợp, trình Hội nghị Trung ương 7 Khóa XII (tháng 5/2018).

Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; ban hành Thông tư hướng dẫn mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội; Thông tư hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với các bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng.

### **7. Về hội và tổ chức phi chính phủ**

Phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện dự án Luật về hội; xây dựng, trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật theo quy định; Nghị định sửa đổi, bổ sung (hoặc thay thế) Nghị định số 30/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

Tiến hành kiểm tra công tác quản lý hội, quỹ tại một số địa phương và hoạt động của một số hội, quỹ có phạm vi hoạt động cả nước. Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và hội tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ công chức chuyên trách làm công tác hội và những người làm việc tại một số hội có phạm vi hoạt động toàn quốc hoặc liên tỉnh.

### **8. Về công tác thi đua, khen thưởng**

Tập trung nghiên cứu, đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Luật Thi đua, Khen thưởng. Tham mưu xây dựng hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn thi hành pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Tham mưu chỉ đạo, tổ chức các hoạt động kỷ niệm 70 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2018). Đôn đốc, kiểm tra các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước. Nâng

cao chất lượng công tác khen thưởng, đảm bảo chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; khen thưởng phải gắn với các phong trào thi đua và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát hiện và nhân điển hình tiên tiến. Phát huy tính năng động, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của các cấp, các ngành thi đua phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của bộ, ngành, địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

### **9. Về công tác tín ngưỡng, tôn giáo.**

Tiếp tục triển khai tuyên truyền, phổ biến Luật Tín ngưỡng, tôn giáo theo Quyết định số 306/QĐ-TTg ngày 08/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Thông báo số 20-TB/TW ngày 30/12/2016 thông báo ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị về Đề án “Chính sách tổng thể về tín ngưỡng, tôn giáo ở nước ta”; thực hiện kết luận của Ban Bí thư về kết quả tổng kết Nghị quyết 25/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về công tác tôn giáo.

Tập trung chỉ đạo giải quyết những vụ việc nổi cộm, phức tạp, có nguy cơ trở thành điểm nóng. Phối hợp với các bộ, ban, ngành và địa phương xử lý, giải quyết đối với các vấn đề phức tạp liên quan đến hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo

### **10. Về công tác văn thư, lưu trữ nhà nước**

Tổng kết 5 năm thực hiện Luật Lưu trữ và tiếp tục triển khai thực hiện. Chỉ thị số 35/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử và tổng kết công tác thu thập tài liệu lưu trữ toàn quốc.

Xây dựng Thông tư quy định tiêu chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào, yêu cầu bảo quản, lưu trữ tài liệu lưu trữ điện tử; Nghiên cứu, xây dựng Đề án “Giấy và mực bền lâu để in văn bản, tài liệu quan trọng trong các cơ quan, tổ chức nhà nước”.

Duy trì tốt công tác bảo quản an toàn tài liệu lưu trữ, tăng cường và đổi mới các hoạt động phát huy giá trị tài liệu lưu trữ ở trong nước và nước ngoài.

### **11. Về công tác thanh niên**

Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên; nghiên cứu xây dựng Dự án Luật thanh niên sửa đổi. Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 78/2017/NĐ-CP ngày 03/7/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 120/2007/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thanh niên; Nghị định số 140/NĐ-CP ngày 05/12/2017 về thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06/10/2017 về chế độ và chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965 – 1975; Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn II (2016 - 2020); Đề án 500 trí thức trẻ; Đề án bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ công chức trẻ cấp xã.

## **12. Về công tác phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới, công tác dân vận, dân chủ**

Triển khai nghiên cứu xây dựng Đề án Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc, triển khai thực hiện các văn bản của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 phê duyệt Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 – 2020; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới...

## **13. Về công tác thanh tra, kiểm tra**

Hoàn thành các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất được giao. Chủ động nắm bắt tình hình; tăng cường thanh tra, kiểm tra để đánh giá kết quả thực hiện công tác ngành Nội vụ, bao gồm cả các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý nhằm kịp thời phát hiện các thiếu sót, sai phạm để chấn chỉnh; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các quy định không còn phù hợp; thực hiện việc hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra chuyên ngành nội vụ.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐỐI VỚI VỤ (BAN) TỔ CHỨC CÁN BỘ CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ, CƠ QUAN THUỘC CHÍNH PHỦ VÀ SỞ NỘI VỤ CÁC ĐỊA PHƯƠNG**

1. Tiếp tục tham mưu cho Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND cấp tỉnh phối hợp chặt chẽ với Bộ Nội vụ trong việc triển khai thực hiện Luật Tổ chức chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Thi đua, khen thưởng, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tổ chức thực hiện Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành Nội vụ giai đoạn 2011 - 2020 và Chiến lược phát triển ngành Nội vụ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

2. Triển khai Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức từng bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ đã được ban hành. Triển khai các Nghị định quy định cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện sau khi được Chính phủ ban hành.

3. Triển khai việc giao biên chế năm 2018 cho các bộ, ngành, địa phương; chú trọng xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, thực hiện nghiêm các quy định về quản lý biên chế, triển khai thực hiện nghiêm các chủ trương, chính sách về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

4. Tăng cường quản lý, siết chặt kỷ cương, không để xảy ra những vụ việc gây hậu quả và tác động tiêu cực do sự quan liêu trong quản lý, sự thiếu trách nhiệm, tắc trách, vô kỷ luật trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, xử lý nghiêm những vi phạm và trách nhiệm của người đứng đầu để tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phục vụ Nhân dân; Tăng cường phối hợp và chủ động có các biện pháp đồng bộ để phòng ngừa, xử lý.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, báo cáo kết quả, kết luận theo quy định.

6. Tập trung thực hiện tốt kế hoạch CCHC năm 2018 và giai đoạn 2016-2020, làm tốt công tác tham mưu cho cấp có thẩm quyền thực hiện tốt kế hoạch CCHC năm 2018, đảm bảo triển khai thực hiện đồng bộ tất cả các lĩnh vực; tăng cường công tác tuyên truyền về cải cách hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính hiện hành, loại bỏ những thủ tục không hợp lý.

7. Tham mưu với cấp có thẩm quyền tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; chú trọng việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, thực hiện nghiêm các quy định về quản lý biên chế; triển khai thực hiện nghiêm các chủ trương, chính sách về giảm biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

8. Tiếp tục thực hiện tốt việc đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức; Tăng cường triển khai công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, thi đua khen thưởng, văn thư lưu trữ, thanh niên...tại địa phương theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, góp phần thực hiện tốt các nội dung quản lý nhà nước của ngành Nội vụ.

### **III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng đảng một cách toàn diện, đồng bộ, phát huy vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng, nghiên cứu, học tập các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Đảng. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để tu dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng, nâng cao năng lực để hoàn thành chức trách trong thực thi công vụ, thấm nhuần tư tưởng hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Lãnh đạo các đơn vị phải nêu gương để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức noi theo; làm tốt công tác chính sách, đồng thời quan tâm tới tâm tư, nguyện vọng cũng như đời sống vật chất, tinh thần của từng cán bộ, công chức, viên chức.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện Hiến pháp năm 2013, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Thi đua, Khen thưởng, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; tổ chức thực hiện Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành Nội vụ giai đoạn 2011 - 2020 và Chiến lược phát triển ngành Nội vụ đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035. Chú trọng hoàn thiện thể chế, pháp luật, chính sách để triển khai quản lý nhà nước trong lĩnh vực Nội vụ một cách đồng bộ, đáp ứng yêu cầu của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phù hợp với tiến trình đổi mới của đất nước và hội nhập quốc tế.

3. Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công trong Chương trình công tác năm 2018 và các nhiệm vụ được giao bổ sung, cụ thể hóa thành Kế hoạch thực hiện, phân công rõ nhiệm vụ trong Lãnh đạo đơn vị và đến từng vị trí công tác. Lãnh đạo đơn vị thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện nhiệm vụ, không để chậm, để sót việc, làm cơ sở để đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng công chức.



4. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức góp phần xây dựng nền công vụ thực sự chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, hiệu quả; đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; đổi mới công tác tuyển dụng, thi nâng ngạch công chức và thăng hạng viên chức; triển khai thực hiện tốt cơ chế, chính sách thu hút nhân tài; đổi mới đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ, công vụ; thực hiện tốt công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm sát thực, khách quan, minh bạch, đề cao, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu; chú trọng việc thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức bộ máy, biên chế, tuyển dụng, bổ nhiệm; xử lý nghiêm các biểu hiện tiêu cực trong công tác cán bộ.

5. Tăng cường năng lực chỉ đạo, điều hành gắn với tập trung triển khai đồng bộ các nội dung Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 và giai đoạn 2016-2020; làm tốt công tác tham mưu cho Lãnh đạo các cấp chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt việc đơn giản hóa thủ tục hành chính; thực hiện hiệu quả cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông" hiện đại theo hướng tạo thuận tiện cho người dân và tổ chức; gắn việc xác định và công bố Chỉ số cải cách hành chính với Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; cải cách hành chính công và hiện đại hóa nền hành chính nhà nước, bảo đảm bộ máy công vụ hoạt động thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân.

6. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực Tôn giáo, Thi đua - Khen thưởng, Văn thư - Lưu trữ, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và phát triển kinh tế; hoàn thiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên; triển khai tốt các đề án, chính sách, chương trình, dự án về thanh niên và công tác thanh niên.

7. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực quản lý nhà nước. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận, bám sát nhiệm vụ trọng tâm của Ngành. Đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại, hợp tác quốc tế. Kiểm soát tốt việc chi ngân sách nhà nước cho hành chính công và đầu tư công; tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính đối với đơn vị hành chính và sự nghiệp.

8. Các tổ chức đoàn thể ngành Nội vụ tiếp tục phát huy các thành tích đã đạt được, tổ chức nhiều hoạt động có chiều sâu, bám sát nhiệm vụ của Ngành, nhằm thu hút được sự tham gia của đông đảo đoàn viên công đoàn và đoàn viên thanh niên, từ đó khích lệ, động viên tinh thần cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao./.

## **BỘ NỘI VỤ**

**DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN BỘ NỘI VỤ ĐĂNG KÝ**  
**TRÌNH CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NĂM 2018**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-BNV ngày tháng 01 năm 2018)*

STT	Tên đề án	Thời gian trình, cấp trình					
		TTgCP	CP	Ban BT	Bộ CT	UBTV QH	QH
1.	Tổng kết, đánh giá và đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật cán bộ, công chức	8/2018	8/2018				
2.	Nghị định của Chính phủ về quy định chi tiết việc áp dụng Luật Cán bộ công chức đối với đối tượng là cán bộ	Quý II/2018					
3.	Nghị định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động và luân chuyển đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý						
4.	Sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị 02/CT-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện chủ trương tinh giản biên chế trong cả nước.	Quý I/2018					
5.	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về chính sách tinh giản biên chế.		Quý I/2018				
6.	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập		Quý II/2018				
7.	Nghị định sửa đổi Nghị định số 55/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định		Quý I/2018				

	về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.						
8.	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 83/2006/NĐ-CP ngày 17/8/2006 quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể các cơ quan, tổ chức hành chính		Quý I/2018				
9.	Đề án cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, ưu đãi người có công	Quý I/2018	Quý I/2018		Quý II/2018		
10.	Nghị định quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang		Quý II/2018.				
11.	Nghị định về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.		Quý II/2018				
12.	Đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thi đua, Khen thưởng	Tháng 11/2018	Tháng 11/2018				
13.	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 85/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 quy định mẫu huân chương, huy chương, huy hiệu, kỷ niệm chương; mẫu bằng, khung, hộp, cờ của các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua; quản lý, cấp phát, cấp đổi, cấp lại, thu hồi hiện vật khen thưởng.		Quý I/2018				
14.	- Quyết định thành lập Ban Tổ chức Lễ kỷ niệm 70 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948-11/6/2018). - Kế hoạch tổ chức kỷ niệm 70 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948-11/6/2018).	Quý I/2018 Tháng 01/2018					

15.	Đề án triển khai “Tuyên bố ASEAN về vai trò của nền công vụ làm chất xúc tác trong việc đạt được Tầm nhìn ASEAN 2025”.	Quý III/2018					
16.	Chủ trương hỗ trợ hoạt động dạy và học của giảng sư và tăng sinh Học viện Phật giáo Nam tông Khmer	Quý II/2018					
17.	Chủ trương về chính sách đối với hoạt động của Phật giáo Làng Mai ở Việt Nam	Quý III/2018					
18.	Tổ chức Hội nghị biên giới trao đổi kinh nghiệm về công tác tôn giáo Việt Nam - Lào	Quý IV/2018					
19.	Đề án nghiên cứu, đánh giá tổng thể về đạo Cao đài và đề xuất chủ trương, giải pháp trong công tác quản lý nhà nước	Tháng 12/2018					
20.	Báo cáo đánh giá tác động Dự án Luật về hội.	Quý I/2018					
21.	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội		Quý I/2018				
22.	Nghị định thay thế Nghị định số 30/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện		Quý IV/2018				

23.	Đề án triển khai nhiệm vụ đầu mối giúp Chính phủ theo dõi, tổng hợp trao đổi thông tin giữa các cơ quan liên quan trong công tác đối ngoại nhân dân	Quý I/2018.					
24.	Nghị định của Chính phủ về việc lấy ý kiến cử tri đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính		Quý I/2018				
25.	Sơ kết 3 năm thực hiện Luật tổ chức chính quyền địa phương để có căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức chính quyền địa phương	Quý III/2018					
26.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc cho phép một số cơ quan, tổ chức được giữ lại con dấu cũ để phục vụ công tác lưu trữ và nghiên cứu lịch sử:		Tháng 11/2018				